

**DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC  
VÀ CÁCH ĐÁNH GIÁ, TÍNH ĐIỂM ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG KIỂM SOÁT  
Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Nội dung (ND)/Tiêu chí (TC)/Tiêu chí thành phần (TCTP)	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Kết quả thực hiện
ND 1	CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN	8	8	
TC 1.1	Công tác ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	5	5	
TCTP 1.1.1	Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	1	1	
-	Có kế hoạch, nhiệm vụ chi tiết các nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển hoặc có chi tiết các nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển lồng ghép trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	1	1	Được thể hiện cụ thể tại các Kế hoạch như sau: - Kế hoạch số 4615/KH-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 06/10/2016 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý tổng hợp đới bờ, tài nguyên môi trường biển trên địa bàn tỉnh; - Kế hoạch số 1526/KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh hành động quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; - Kế hoạch số 4316/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; - Kế hoạch số 3299/KH-UBND ngày 28/7/2022 của

			<p>UBND tỉnh về bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận 03 năm giai đoạn 2023-2025;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 3782/KH-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh phát triển kinh tế biển tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;</li> <li>- Kế hoạch số 5139/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 13/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận “xanh – sạch – đẹp” đến năm 2025;</li> <li>- Kế hoạch số 3751/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Kế hoạch số 4819/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Quyết định 36/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Kế hoạch số 2269/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</li> <li>- Kế hoạch số 2276/KH-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh tổ chức Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</li> </ul> <p>Trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan và địa phương có biển xây dựng Kế</p>
--	--	--	--

				hoạch chi tiết phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị và địa phương và tổ chức triển khai thực hiện.
-	Không có kế hoạch, nhiệm vụ chi tiết các nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển hoặc không có chi tiết các nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo lồng ghép trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	0		
TCTP 1.1.2	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ kiểm soát ô nhiễm môi trường biển theo kế hoạch, nhiệm vụ của năm	4	4	
-	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt từ 80% đến 100% nhiệm vụ trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	4	4	<p>Kết quả thực hiện được thể hiện cụ thể tại các báo cáo như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo số 111/BC-UBND ngày 07/5/2024 của UBND tỉnh về việc tổng kết thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Công văn số 3287/STNMT-PB ngày 16/7/2024 của Sở TNMT về việc báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng ngày đại dương thế giới năm 2024;</li> <li>- Công văn số 3739/STNMT-MT ngày 12/8/2024 của Sở TNMT về việc báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động tại Tháng hành động vì môi trường và Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học năm 2024;</li> <li>- Công văn số 4328/STNMT-MT ngày 11/9/2024 của Sở TNMT về việc báo cáo kết quả truyền thông về giảm thiểu rác thải nhựa.</li> <li>- Báo cáo số 297/BC-UBND ngày 09/11/2024 của UBND tỉnh công tác bảo vệ môi trường năm 2024;</li> <li>- Báo cáo số 6726/BC-STNMT ngày 26/12/2024 của Sở TNMT kết quả thực hiện công tác quản lý rác thải nhựa đại dương, chương trình truyền thông về biển và đại dương năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh</li> </ul>

				<p>Thuận;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo số 173/BC-STNMT ngày 09/01/2025 của Sở TNMT công tác bảo vệ môi trường năm 2024;</li> <li>- Báo cáo số 199/BC-STNMT ngày 10/01/2025 của Sở TNMT về kết quả thực hiện công tác quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển năm 2024 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Báo cáo số 6422/BC-STNMT ngày 16/12/2024 của Sở TNMT tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của ngành tài nguyên và môi trường;</li> <li>- Báo cáo số 6855/BC-STNMT ngày 31/12/2024 của Sở TNMT kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul>
-	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% nhiệm vụ trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	2		
-	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% nhiệm vụ trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	1		
-	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt dưới 30% nhiệm vụ trong kế hoạch, nhiệm vụ của năm	0		
<b>TC 1.2</b>	<b>Đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
TCTP 1.2.1	Tổ chức đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	2	2	
-	Có thực hiện đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	2	2	Tổ chức đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường nói chung và môi trường biển nói riêng trên địa bàn tỉnh. Kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 1.1.2.
-	Không thực hiện đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường	0		

	biển			
TCTP 1.2.2	Giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém	1	1	Thông qua công tác đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đưa ra các biện pháp, giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về nhiệm vụ quản lý tài nguyên và môi trường biển trên địa bàn tỉnh và được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 1.1.2.
-	Có các giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	1	1	
-	Không có các giải pháp khắc phục tồn tại, yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	0		
<b>ND 2</b>	<b>RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA; THEO DÕI, KIỂM TRA TÌNH HÌNH THI HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	
<b>TC 2.1</b>	<b>Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
-	Có thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật	2	2	Xây dựng kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên – môi trường, trong đó có VBQPPL liên quan đến công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường biển, cụ thể: - Kế hoạch số 5409/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; - Kế hoạch số 5410/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; - Kế hoạch số 622/KH-STNMT ngày 02/02/2024 của Sở TNMT rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; - Kế hoạch số 625/KH-STNMT ngày 05/02/2024 của Sở TNMT kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm

				2023; - Báo cáo số 142/BC-STNMT ngày 08/01/2025 của Sở TNMT kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.
-	Không thực hiện rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật	0		
<b>TC 2.2</b>	<b>Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
-	Không xử lý do không phát hiện bất cập, chồng chéo qua rà soát, hệ thống hóa và không có kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân	3	3	Báo cáo số 142/BC-STNMT ngày 08/01/2025 của Sở TNMT kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.
-	Đã xử lý đạt từ 80% đến 100% các phát hiện chồng chéo, bất cập qua rà soát, hệ thống hóa hoặc theo kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân	3		
-	Đã xử lý đạt từ 50% đến dưới 80% các phát hiện chồng chéo, bất cập qua rà soát, hệ thống hóa hoặc theo kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân	2		
-	Đã xử lý đạt dưới 50% các phát hiện chồng chéo, bất cập qua rà soát, hệ thống hóa hoặc theo kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân	0		
<b>TC 2.3</b>	<b>Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
-	Đã thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và đã xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý khi phát hiện các trường hợp vi phạm	3	3	Tổ chức theo dõi, kiểm tra định kỳ tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên – môi trường, trong đó có quy định về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển theo đúng quy định và đúng thẩm quyền.
-	Không thực hiện theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	0		
<b>ND 3</b>	<b>ĐIỀU TRA, THỐNG KÊ, PHÂN LOẠI, ĐÁNH GIÁ CÁC NGUỒN THẢI TỪ ĐẤT</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	

	<b>LIÊN, TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN; TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN</b>			
<b>TC 3.1</b>	<b>Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	
TCTP 3.1.1	Xây dựng kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	1	1	
-	Có kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	1	1	<p>Công tác điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển được thực hiện lồng ghép trong kế hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh và kế hoạch nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 1526/KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030;</li> <li>- Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh về ban hành quy chế bảo vệ môi trường khu du lịch Bình Sơn – Ninh Chữ;</li> <li>- Công văn số 3015/UBND-KTTH ngày 10/7/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án quản lý rác thải bền vững khu vực biển Bình Sơn – Ninh Chữ;</li> <li>- Kế hoạch 4316/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Kế hoạch số 3751/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến</li> </ul>

				<p>năm 2050 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</p> <p>- Kế hoạch số 5474/KH-STNMT ngày 07/11/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về triển khai thực hiện Kế hoạch số 3751/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ.</p> <p>Bên cạnh đó, trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh, các Sở, ngành liên quan và địa phương có biển xây dựng Kế hoạch chi tiết phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị và địa phương và tổ chức triển khai thực hiện.</p>
-	Không có kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	0	0	
TCTP 3.1.2	Tổ chức thực hiện kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	6	6	
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	6	6	Kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 1.1.2.
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	4		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	2		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 30% kế hoạch điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển thuộc lĩnh vực quản lý	0		
TCTP	Báo cáo kết quả điều tra, thống kê, phân loại,	1	1	



3.1.3	đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển			
-	Có báo cáo kết quả điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển	1	1	Kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 1.1.2.
-	Không có báo cáo kết quả điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển	0		
<b>TC 3.2</b>	<b>Đánh giá tình trạng ô nhiễm môi trường biển</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	
TCTP 3.2.1	Đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý	3	3	
-	Đã đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý gây ra	3	3	Đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động du lịch, nuôi trồng thủy sản và cảng cá được thể hiện chi tiết, cụ thể trong Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường nước biển ven bờ tại các cảng cá, khu du lịch, khu nuôi trồng thủy sản hàng quý, năm và được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.
-	Chưa đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý gây ra	0		
TCTP 3.2.2	Đề xuất, kiến nghị các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển	1	1	
-	Có đề xuất, kiến nghị các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý gây ra	1	1	Đề quản lý hiệu quả hơn công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường biển, cơ quan, đơn vị và địa phương đã chủ động đề xuất, kiến nghị các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển và được thể hiện trong các kế hoạch, báo cáo chuyên môn của cơ quan, đơn vị và địa phương có biển.
-	Chưa có đề xuất, kiến nghị các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường biển do các hoạt động thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý gây ra	0		
<b>ND 4</b>	<b>ĐỊNH KỶ QUAN TRẮC VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CHẤT LƯỢNG NƯỚC,</b>	<b>12</b>	<b>9</b>	

	<b>TRẦM TÍCH VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC CỦA CÁC KHU VỰC BIỂN</b>			
<b>TC 4.1</b>	<b>Xây dựng chương trình định kỳ quan trắc chất lượng nước, trầm tích và đa dạng sinh học của các khu vực biển</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
-	Có chương trình định kỳ quan trắc chất lượng nước, trầm tích và đa dạng sinh học của các khu vực biển	1	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 27/5/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đất, nước mặt nội địa, nước dưới đất, nước biển ven bờ, không khí và tiếng ồn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020;</li> <li>- Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh tọa độ và bổ sung một số điểm quan trắc vào Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường đất, nước mặt nội địa, nước dưới đất, nước biển ven bờ, không khí và tiếng ồn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020;</li> <li>- Công văn số 383/UBND-KTTH ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh về việc công tác quan trắc môi trường định kỳ năm 2024;</li> <li>- Quyết định số 482/QĐ-STNMT ngày 28/01/2024 của Sở TNMT về việc xác định khối lượng công việc và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Quan trắc chất lượng nước mặt (<i>sông Cái, sông Lu, sông Quao, kênh Nam, kênh Bắc, suối Cạn, sông Than, các hồ chứa nước</i>), nước dưới đất, nước biển ven bờ và không khí xung quanh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024;</li> <li>- Quyết định số 483/QĐ-STNMT ngày 28/01/2024 của Sở TNMT về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.</li> </ul>
-	Không có chương trình định kỳ quan trắc chất lượng nước, trầm tích và đa dạng sinh học của các khu vực biển	0		
<b>TC 4.2</b>	<b>Tổ chức định kỳ quan trắc chất lượng nước</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	

	<b>của các khu vực biển</b>			
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% chương trình quan trắc chất lượng nước của các khu vực biển	2	2	Tổ chức quan trắc chất lượng nước biển ven bờ tại 25 vị trí, với tần suất 04 lần/năm, đạt 80 – 100% kế hoạch nhiệm vụ đề ra.
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% chương trình quan trắc chất lượng nước của các khu vực biển	1,5		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% chương trình quan trắc chất lượng nước của các khu vực biển	1		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 30% chương trình quan trắc chất lượng nước của các khu vực biển	0		
<b>TC 4.3</b>	<b>Tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng chất lượng nước của các khu vực biển</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
-	Có tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng chất lượng nước của các khu vực biển	1	1	Tổ chức đánh giá định kỳ hiện trạng chất lượng nước tại khu vực cảng cá, khu du lịch, khu nuôi trồng thủy hải sản,... Kết quả đánh giá được đăng tải chi tiết tại Trang thông tin điện tử Sở TNMT.
	Không tổ chức đánh giá hiện trạng chất lượng nước của các khu vực biển	0		
<b>TC 4.4</b>	<b>Tổ chức định kỳ quan trắc chất lượng trầm tích của các khu vực biển</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% chương trình quan trắc chất lượng trầm tích của các khu vực biển	2		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% chương trình quan trắc chất lượng trầm tích của các khu vực biển	1,5		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% chương trình quan trắc chất lượng trầm tích của các khu vực biển	1		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 30% chương trình quan trắc chất lượng trầm tích của các khu vực biển	0	0	

<b>TC 4.5</b>	<b>Tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng chất lượng trầm tích của các khu vực biển</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	
-	Có tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng chất lượng trầm tích của các khu vực biển	1		
-	Không tổ chức đánh giá hiện trạng chất lượng trầm tích của các khu vực biển	0	0	
<b>TC 4.6</b>	<b>Tổ chức định kỳ quan trắc đa dạng sinh học của các khu vực biển</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% chương trình quan trắc đa dạng sinh học của các khu vực biển	2	2	Tổ chức chương trình quan trắc, giám sát diễn biến chất lượng môi trường biển, đa dạng sinh học biển thông qua quá trình thực hiện dự án, đề án và các Quyết định của UBND tỉnh như: dự án “Gắn định vị GPS offline theo dõi rùa mẹ trong mùa lên bãi làm tổ để biết được nơi sinh sống và kiếm ăn của rùa mẹ trong mùa sinh sản tại khu vực bãi đẻ rùa khu bảo tồn”; dự án “Cải thiện quản lý tài nguyên biển trong khu bảo tồn biển Vườn quốc gia Núi Chúa, tỉnh Ninh Thuận” do Tổ chức Fauna & Flora International (FFI) - Chương trình Việt Nam tài trợ; tổ chức lập Kế hoạch hành động về bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh; thực hiện Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý Khu bảo tồn biển Vườn quốc gia Núi Chúa tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% chương trình quan trắc đa dạng sinh học của các khu vực biển	1,5		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% chương trình quan trắc đa dạng sinh học của các khu vực biển	1		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 30% chương trình	0		

	quan trắc đa dạng sinh học của các khu vực biển			
<b>TC 4.7</b>	<b>Tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học của các khu vực biển</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
-	Có tổ chức định kỳ đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học của các khu vực biển	1	1	Tổ chức đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học tại các khu vực biển theo đúng quy định thông qua quá trình thực hiện các đề tài, dự án và các Quyết định nêu tại <b>TC 4.6.</b>
-	Không tổ chức đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học của các khu vực biển	0		
<b>TC 4.8</b>	<b>Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động hệ thống quan trắc tự động việc xả thải trên biển và hải đảo của các đối tượng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
-	Kiểm tra, đánh giá hoạt động hệ thống quan trắc tự động việc xả thải trên biển và hải đảo của từ 80% đến 100% các đối tượng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu	2	2	Hiện nay, có 05 cơ sở đã lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường, gồm: 02 trạm quan trắc khí thải ( <i>Nhà máy Đường Biên Hòa Phan Rang và Trạm nghiên xi măng Luks</i> ) và 03 trạm quan trắc nước thải ( <i>Nhà máy sản xuất khăn bông Quảng Phú, Nhà máy Bia Sài Gòn Ninh Thuận; Trạm xử lý nước thải khu công nghiệp Thành Hải</i> ).
-	Kiểm tra, đánh giá hoạt động hệ thống quan trắc tự động việc xả thải trên biển và hải đảo của từ 50% đến dưới 80% các đối tượng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu	1,5		
-	Kiểm tra, đánh giá hoạt động hệ thống quan trắc tự động việc xả thải trên biển và hải đảo của từ 30% đến dưới 50% các đối tượng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của	1		

	Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu			
-	Kiểm tra, đánh giá hoạt động hệ thống quan trắc tự động việc xả thải trên biển và hải đảo của dưới 30% các đối tượng theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2014 và Nghị định số <u>38/2015/NĐ-CP</u> ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu	0		
<b>ND 5</b>	<b>PHÒNG NGỪA, PHÁT HIỆN, XỬ LÝ, KHẮC PHỤC TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM VÀ SUY THOÁI MÔI TRƯỜNG, CÁC HỆ SINH THÁI BIỂN; CẢI THIỆN VÀ PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG, CÁC HỆ SINH THÁI BIỂN BỊ Ô NHIỄM VÀ SUY THOÁI</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	
<b>TC 5.1</b>	<b>Kế hoạch phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
-	Có kế hoạch phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển	3	3	Công tác phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường được xây dựng lồng ghép trong Kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm; kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng tháng, quý của cơ quan, đơn vị và địa phương có biển.
-	Không có kế hoạch phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển	0		
<b>TC 5.2</b>	<b>Phát hiện, xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển</b>	<b>19</b>	<b>19</b>	
TCTP 5.2.1	Phát hiện tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển	8	8	
-	Hàng năm đã rà soát, xác định tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái từ 80% đến 100% các khu vực biển thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý	8	8	Thông qua kết quả quan trắc định kỳ, kết quả giám sát môi trường của các cơ sở, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có biển tổ chức rà soát, xác định các khu vực, cơ sở có khả năng gây ô nhiễm, suy thoái môi trường và triển khai các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm,

				suy thoái môi trường theo quy định.
-	Hàng năm đã rà soát, xác định tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái từ 50% đến dưới 80% các khu vực biển thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý	6		
-	Hàng năm đã rà soát, xác định tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái từ 30% đến dưới 50% các khu vực biển thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý	4		
-	Hàng năm đã rà soát, xác định tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái dưới 30% các khu vực biển thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý	0		
TCTP 5.2.2	Xây dựng kế hoạch xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển	1	1	
-	Có kế hoạch xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển đã được phát hiện	1	1	Lồng ghép Kế hoạch xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển vào trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng tháng, quý của cơ quan, đơn vị và địa phương có biển.
-	Không có kế hoạch xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển đã được phát hiện	0		
TCTP 5.2.3	Xử lý, khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển	10	10	
-	Đã xử lý, khắc phục đạt từ 80% đến 100% tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển theo kế hoạch	10	10	Trong năm 2024, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận không có cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng.
-	Đã xử lý, khắc phục đạt từ 50% đến dưới 80% tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển theo kế hoạch	5		
-	Đã xử lý, khắc phục đạt dưới 50% tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển theo kế hoạch	0		
<b>TC 5.3</b>	<b>Cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh không có khu vực biển

	<b>thái biến bị ô nhiễm và suy thoái</b>			bị ô nhiễm, suy thoái môi trường. Nhiệm vụ này được các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thường xuyên rà soát, theo dõi, cập nhật thông qua công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hàng tháng, hàng quý và năm.
TCTP 5.3.1	Xây dựng kế hoạch cải thiện, phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	1		
-	Có kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	1		
-	Không có kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	0		
TCTP 5.3.2	Thực hiện kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	7		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	7		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	4		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 50% kế hoạch cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển bị ô nhiễm và suy thoái	0		
<b>ND 6</b>	<b>ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG BIỂN</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	
<b>TC 6.1</b>	<b>Chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
TCTP 6.1.1	Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển	1	1	
-	Đã có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển theo quy định của pháp luật	1	1	- Kế hoạch số 2056/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; - Kế hoạch số 3299/KH-UBND ngày 28/7/2022 của



				<p>UBND tỉnh về bảo vệ môi trường tỉnh Ninh Thuận 03 năm giai đoạn 2023-2025;</p> <p>- Kế hoạch số 5139/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 13/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương xây dựng và phát triển Ninh Thuận “xanh – sạch – đẹp” đến năm 2025;</p> <p>- Kế hoạch số 4819/KH-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Ninh Thuận;</p> <p>- Quyết định số 700/QĐ-UB ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh Ứng phó sự cố, Thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Ninh Thuận.</p>
-	Không có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển theo quy định của pháp luật	0		
TCTP 6.1.2	Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển của cơ sở, tổ chức, cá nhân	2	2	
-	Từ 80% đến 100% cơ sở có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển được phê duyệt theo thẩm quyền	2	2	Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo đánh giá tác động môi trường/ kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường/Đăng ký môi trường của các tổ chức, cá nhân đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
-	Từ 50% đến dưới 80% cơ sở có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển được phê duyệt theo thẩm quyền	1		
-	Dưới 50% cơ sở có kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển được phê duyệt theo thẩm quyền	0		
TC 6.2	<b>Phát hiện, ứng phó, khắc phục sự cố môi trường biển</b>	7	7	Trong năm 2024, tỉnh Ninh Thuận không có xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường biển. Bên cạnh đó, Tỉnh đã phát hiện, xử lý, khắc phục kịp thời dầu vón cục không rõ nguyên nhân trôi dạt vào bờ biển tỉnh Ninh Thuận.
TCTP	Phát hiện sự cố môi trường biển	1	1	

6.2.1				
-	Đã phát hiện kịp thời sự cố môi trường biển	1	1	
-	Không phát hiện kịp thời sự cố môi trường biển	0		
TCTP 6.2.2	Ứng phó môi trường biển	3	3	
-	Đã kịp thời thực hiện ứng phó các sự cố xảy ra thuộc phạm vi quản lý hoặc tham gia ứng phó các sự cố môi trường biển theo sự huy động của cơ quan có thẩm quyền	3	3	
-	Không kịp thời thực hiện ứng phó các sự cố xảy ra thuộc phạm vi quản lý hoặc tham gia ứng phó các sự cố môi trường biển theo sự huy động của cơ quan có thẩm quyền	0		
TCTP 6.2.3	Khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường biển	3	3	
-	Đã kịp thời tổ chức thực hiện hoặc tham gia khắc phục sự cố môi trường biển theo quy định của pháp luật	3	3	
-	Không kịp thời tổ chức thực hiện hoặc tham gia khắc phục sự cố môi trường biển theo quy định của pháp luật			
<b>TC 6.3</b>	<b>Kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố môi trường biển</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
-	Kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện ứng phó sự cố môi trường biển được từ 80% đến 100% các đối tượng phải lập kế hoạch	2	2	Tổ chức rà soát, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo đánh giá tác động môi trường/ kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường/ Đăng ký môi trường của các tổ chức, cá nhân được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
-	Kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện ứng phó sự cố môi trường biển được từ 50% đến dưới 80% các đối tượng phải lập kế hoạch	1		
-	Kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện ứng phó sự cố môi trường biển được dưới 50% các đối tượng	0		

	phải lập kế hoạch			
<b>ND 7</b>	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BIỂN</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	
<b>TC 7.1</b>	<b>Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
-	Có kế hoạch hoặc có nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển lồng ghép trong kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục thuộc lĩnh vực, chuyên ngành của cơ quan	1	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số 4898/KH-UBND ngày 09/11/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Kế hoạch số 2269/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</li> <li>- Kế hoạch số 2276/KH-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh tổ chức Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</li> </ul> <p>Trên cơ sở các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện.</p> <p>Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 1867/KH-STNMT ngày 25/4/2024 về tuyên truyền, truyền thông về tài nguyên và môi trường năm 2024; Kế hoạch số 2926/KH-STNMT ngày 26/6/2024 về tuyên truyền kiến thức pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.</p>
-	Không có kế hoạch hoặc có nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển lồng ghép	0		

	trong kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục thuộc lĩnh vực, chuyên ngành của cơ quan			
<b>TC 7.2</b>	<b>Kết quả thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển	5	5	Kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 1.1.2.
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển	4		
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 30% đến dưới 50% kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển	2		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 30% kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển	0		
<b>TC 7.3</b>	<b>Hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	
-	Hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đa dạng phong phú	2	2	Hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đa dạng, phong phú, phù hợp cho từng đối tượng cụ thể, được thể hiện trong các Kế hoạch tại mục TC 7.1.
-	Không có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đa dạng, phong phú	0		
<b>ND 8</b>	<b>THANH TRA, KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	
<b>TC 8.1</b>	<b>Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	
TCTP 8.1.1	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển	1	1	
-	Có kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành	1	1	Tổ chức xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra định

	pháp luật về tài nguyên, môi trường biển			<p>kỳ hoặc đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh về việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường, trong đó có lồng ghép nội dung thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Kế hoạch số 6257/KH-STNMT ngày 22/12/2023 của Sở TNMT triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra năm 2024;</li> </ul>
-	Không có kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển	0		
TCTP 8.1.2	Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển	2	2	
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 80% đến 100% kế hoạch	2	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo số 6236/BC-STNMT ngày 06/12/2024 của Sở TNMT về kết quả thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2024;</li> <li>- Báo cáo số 211/BC-STNMT ngày 13/01/2024 của Sở TNMT về kết quả xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;</li> <li>- Báo cáo số 6422/BC-STNMT ngày 16/12/2024 của Sở TNMT tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và kế hoạch công tác năm 2025 của ngành</li> </ul>

				tài nguyên và môi trường; - Báo cáo số 6855/BC-STNMT ngày 31/12/2024 của Sở TNMT Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
-	Tổ chức thực hiện đạt từ 50% đến dưới 80% kế hoạch	1		
-	Tổ chức thực hiện đạt dưới 50% kế hoạch	0		
TCTP 8.1.3	Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường biển qua thanh tra, kiểm tra	3	3	
-	Đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý đạt 100% các hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	3	3	Kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 8.1.2.
-	Đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý đạt từ 80% đến dưới 100% các hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	2		
-	Đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý đạt từ 50% đến dưới 80% các hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	1		
-	Đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý đạt dưới 50% các hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	0		
TCTP 8.1.4	Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra	1	1	
-	Đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra đối với các đối tượng vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường biển	1	1	Tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện các kết luận thanh tra theo đúng quy định.
-	Không tổ chức kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra đối với các đối tượng vi phạm pháp luật về tài nguyên, môi trường biển	0		
<b>TC 8.2</b>	<b>Giải quyết khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường biển</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	
-	Đã giải quyết được 100% số vụ việc khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường biển theo thẩm	3	3	Tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường, trong đó có liên quan

	quyền, đúng trình tự quy định của pháp luật			đến môi trường biển theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của pháp luật, kết quả được thể hiện cụ thể tại các báo cáo nêu tại mục TCTP 8.1.2.
-	Đã giải quyết được từ 80% đến dưới 100% số vụ việc khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường biển theo thẩm quyền, đúng trình tự quy định của pháp luật	2		
-	Đã giải quyết được từ 50% đến dưới 80% số vụ việc khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường biển theo thẩm quyền, đúng trình tự quy định của pháp luật	1		
-	Đã giải quyết được dưới 50% số vụ việc khiếu nại, tố cáo về tài nguyên, môi trường biển theo thẩm quyền, đúng trình tự quy định của pháp luật	0		